

Số: **518**/BC-UBND

Ninh Phước, ngày **17** tháng 9 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021**

Thực hiện Công văn số 3385/UBND-TCDNC ngày 08/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện chế độ báo cáo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp; Công văn số 512/TT-PCTN ngày 19/8/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo phòng, chống tham nhũng. Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của UBND huyện; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng*

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản như: Kế hoạch số 498/KH-UBND ngày 30/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổng kết chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện UNCAC; Công văn số 155/UBND-TCDNC ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong bối cảnh đại dịch Covid-19; Công văn số 4500/UBND-TCDNC ngày 16/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Thông tư 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 13/5/2014 của UBND tỉnh quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 4773/UBND-TCDNC ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống tham

những; Kế hoạch số 3859/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch số 26-KH/HU ngày 26/4/2021 của Huyện ủy Ninh Phước về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2021; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 05/8/2021 của Huyện ủy Ninh Phước về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng kinh tế.

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 12/5/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021. Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 12/5/2021 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2021 về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 25/5/2021 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 -2021” năm 2021; Công văn số 1926/UBND-NC ngày 03/6/2021 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2020; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 17/8/2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng kinh tế; Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 28/6/2021 về sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Báo cáo số 431/BC-UBND ngày 17/8/2021 về tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước năm 2020.

*b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược Quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN*

- Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên quán triệt, tuyên truyền và chỉ đạo thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN: Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2018 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 2513/KH-UBND ngày 22/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 -2021” năm 2021.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tiếp tục tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) về ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

*c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.*

*d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng*

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước phân công Thanh tra huyện làm đơn vị đầu mối tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Hiện nay, công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện đảm bảo, hiệu quả, đúng theo quy định của pháp luật.

*đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng*

UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng thông qua các cuộc họp giao ban, lồng ghép trong các hội nghị học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; đăng tải các Nghị quyết, kết luận, các văn bản chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN trên Trang thông tin điện tử huyện. Bên cạnh đó, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của huyện. Đối với cấp xã và các đơn vị tinh đóng trên địa bàn huyện tổ chức việc tuyên truyền bằng hình thức lồng ghép trong các cuộc họp giao ban định kỳ, sinh hoạt đoàn viên, hội viên, thôn, khu phố.

## **2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí**

*a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động*

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, các đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch tất cả các hoạt động của từng cơ quan, đơn vị như: công khai minh bạch trong mua sắm trang thiết bị và xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng, tài chính, ngân sách và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, trình tự thủ tục giải quyết công việc; các kết luận, kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quy hoạch sử dụng đất, tài chính, ngân sách, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức đúng theo quy định của pháp luật.

*b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

Trong lĩnh vực tài chính, ngân sách: áp dụng các quy định cụ thể về tiêu chuẩn, định mức, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong mua sắm trang thiết bị, tài sản từ ngân sách nhà nước. Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP, Nghị định 43/2006/NĐ-CP và Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ đối với các sở, ban, ngành trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách của Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan, ban,

ngành huyện và UBND các xã, thị trấn ban hành quyết định phân bổ dự toán thu, chi và công khai số liệu dự toán và quyết toán theo quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài Chính; niêm yết công khai tại cơ quan, gắn với thông qua hội nghị cán bộ, công chức; công khai kế hoạch tài chính hàng năm; công khai kết quả hoạt động của quỹ; công khai quyết toán năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt được thực hiện theo Luật phòng, chống tham nhũng.

Đến nay có 17/25 đơn vị, 9/9 xã, thị trấn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ - CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính (có 8 đơn vị dự toán không thực hiện cơ chế tự chủ: 6 hội đặc thù, Công an và Quân sự huyện), 57/57 đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Hàng năm, trên cơ sở biên chế, nhiệm vụ và kinh phí được giao của cấp có thẩm quyền, hầu hết các cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công, xác định tiết kiệm biên chế, sắp xếp phân công nhiệm vụ hợp lý theo trình độ và chuyên môn của từng cán bộ, công chức theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt. Cân đối các khoản chi thường xuyên, tiết kiệm các khoản xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm... tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

*c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn*

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã ban hành và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động được quy định tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy tắc văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền, địa phương.

Qua đó, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn luôn đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, thường xuyên đôn đốc và trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm giải trình trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện nếu để tồn đọng công việc; gắn trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ, công vụ. Thực hiện nghiêm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Trong kỳ báo cáo chưa có trường hợp nào vi phạm về giờ giấc làm việc.

*d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn*

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện

pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Trong kỳ báo cáo có 01 trường hợp chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

*đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

- Thực hiện cải cách hành chính: Công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục được duy trì và thực hiện thường xuyên; việc xây dựng, bổ sung, sửa đổi, công bố các thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân huyện luôn kịp thời. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công khai thủ tục hành chính, nội dung và địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được thực hiện theo Công văn số 16/VPUB-KSTTHC ngày 02/01/2018 của Văn phòng UBND tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đều được trả lương qua tài khoản ngân hàng, một số giao dịch thanh toán khác bên ngoài cũng được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản đúng theo quy định.

*e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát, tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn*

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 989/KH-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020; Công văn số 130/TTT-PCTN ngày 03/3/2021 về hướng dẫn lập danh sách, giao nhận bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu của năm 2020; Công văn số 136/TTT-PCTN ngày 09/3/2021 về hướng dẫn mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; Công văn số 167/TTT-PCTN ngày 17/3/2021 về hướng dẫn báo cáo, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; Công văn số 1129/UBND-TCDNC ngày 10/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng dẫn triển khai kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 cho HĐND các cấp.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản như: Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 16/3/2021 về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020; Công văn số 917/UBND-NC ngày 24/3/2021 về hướng dẫn báo cáo, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020.

Qua đó, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Báo cáo số 200/BC-UBND ngày 05/5/2021 về kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2020, kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cơ quan, đơn vị phải kê khai: 76 cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; có 275 người thuộc diện phải kê khai, đã nộp 275 bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó:

+ Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập đã công khai theo hình thức niêm yết: 201 bản kê khai, đạt tỷ lệ 73,1 %.

+ Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 74 bản kê khai, đạt tỷ lệ 26,9%.

### 3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:* Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

b) *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:* Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

Qua công tác giải quyết khiếu nại, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước đã chuyển hồ sơ vụ việc thẩm tra, kết luận việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lê Thị Hương tại thửa đất số 01, diện tích 1.061m<sup>2</sup>, tờ bản đồ địa chính số 04 xã An Hải và thu hồi thửa đất số 15d, diện tích 206m<sup>2</sup>, tờ bản đồ địa chính số 03 xã An Hải sang cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Phước để xem xét kiểm tra làm rõ và kết luận quá trình quản lý, sử dụng sang nhượng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất trên của bà Lê Thị Hương.

Theo Thông báo số 216 ngày 22/3/2021 về Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 10, ngày 22/3/2021, với lý do: hành vi không cấu thành tội phạm; đồng thời có Báo cáo số 31/BC-CQĐT ngày 28/3/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra về Báo cáo kết quả điều tra vụ kiến nghị khởi tố vụ sai phạm trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị Hương, sinh năm 1968, ở thôn Long Bình, xã An Hải, huyện Ninh Phước, trong đó có nội dung: hành vi của người có trách nhiệm trong việc kiểm tra, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lê Thị Hương không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 229 Bộ Luật hình sự nên không cấu thành tội phạm. Đối với bà Lê Thị Hương cùng ông Lê Văn Thân mặc dù có hành vi lập các giấy sang nhượng đất trên nhiều lần cùng một vị trí nhưng không đúng thực tế nhằm nhận chuyển quyền sử dụng đất không đúng quy định pháp luật nhưng do chưa bị xử lý hành chính hay kết án về tội này nên hành vi này không cấu thành tội phạm.

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:* Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

đ) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của Ủy ban nhân dân huyện:* Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

e) *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:* Không có.

f) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu:* Không có.

**4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:** Không có.

**5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể huyện luôn quan tâm tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng chống tham nhũng, tham gia giám sát các hoạt động phòng chống tham nhũng, vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các Ban thanh tra nhân dân được thành lập ở các cơ quan, đơn vị đã giúp phát huy tốt hơn vai trò giám sát của xã hội, góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng.

**6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên về hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng; nghiên cứu thực hiện Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng và các thỏa thuận hợp tác trong khu vực mà Việt Nam tham gia.

**II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý**

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu năm; việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị luôn được chú trọng; luôn nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là lãnh đạo chủ chốt các cấp. Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý hành vi tham nhũng, tham nhũng vặt, hành vi tiêu cực, gây phiền hà, nhũng nhiễu tổ chức, cá nhân ngày càng được quan tâm chặt chẽ.

**2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng**

**2.1. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương đôi lúc chưa thực hiện thường xuyên; đối tượng tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chỉ mới tập trung chủ yếu vào đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; nội dung, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, thiếu kiểm tra, giám sát, nhất là lĩnh vực đất đai dẫn đến dễ phát sinh các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

**2.2. Nguyên nhân**

- Lãnh đạo một số địa phương chưa thường xuyên quan tâm chỉ đạo đến công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, công tác kiểm tra, giám sát, công tác quản lý nhà nước về đất đai.

- Thủ trưởng của một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát, công tác quản lý nhà nước về đất đai của cán bộ, công chức cấp dưới.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn huyện Ninh Phước.

2. Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan tổ chức, đơn vị.

3. Tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

4. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch, xem xét, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, thông tin phản ánh có liên quan đến tiêu cực, tham nhũng để chấn chỉnh trong quản lý, phục vụ cho công tác lãnh đạo; phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng theo quy định của pháp luật (nếu có).

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước/. *HH*

**Nơi nhận:**  
- Thanh tra tỉnh;  
- TT. Huyện ủy;  
- Lưu: VT, TT.

**CHỦ TỊCH**



*Nguy*  
**Bạch Văn Nguyễn**